TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2024/HS-ST
Ngày: 20/6/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Lường Xuân Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Luyến; Ông Lò Việt Hưng.

- *Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Duy Thế - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:* Bà Kiều Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 84/2024/TLST- HS, ngày 09 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2024/QĐXXST- HS, ngày 07 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Lý Văn S - Sinh ngày 12/6/1992 tại huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản N E, xã M K, huyện Th U, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lý Văn C – sinh năm 1956 (đã chết); Con bà: Hà Thị T - sinh năm 1958; Gia đình có 06 anh, chị, em, bị cáo là con thứ tư; Bị cáo đã sống chung như vợ, chồng với chị Lò Thị H – sinh năm 1994 (nay đã chấm dứt việc sống chung) bị cáo có 01 con, nay đang ở cùng mẹ.

- Tiền án: Không có.

- Tiền sự: Bị cáo có 02 tiền sự. Ngày 23/9/2023, Lý Văn S bị Công an huyện Than Uyên ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi "Trộm cắp tài sản". Ngày 28/02/2024, Lý Văn S bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 22 tháng. Lý Văn S chưa chấp hành 02 quyết định trên.

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/3/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên. *(Có mặt).*

- *Người bị hại:* Chị Mè Thị Th - sinh năm 2005. Trú tại: Bản N E, xã M K, huyện Th U, tỉnh Lai Châu. *(vắng mặt)*

- *Người làm chứng:* Ông Lường Văn Đ. *(vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 04/3/2024, Lý Văn S đi bộ sang nhà ông Lường Văn Đ (sinh năm 1980) ở cùng bản N E, xã M K, huyện Th U, tỉnh Lai Châu chơi. Khi S đến nhà ông Đ, lúc đó gia đình ông Đ không có ai ở nhà, S đi vào bàn uống nước hút thuốc lào. Sau đó, S đi về, khi đi ra đến gần cửa nhà ổng Đ thì S nghe thấy tiếng chuông điện thoại di động trong buồng ngủ nhà ông Đ. S đi đến xem thì nhìn thấy có một chiếc điện thoại di động đang cắm sạc để trên giường. Lợi dụng trong lúc gia đình ông Lường Văn Đ không có ai ở nhà, Lý Văn S đã lấy trộm chiếc điện thoại, cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc và đi bộ về nhà, mục đích để bán lấy tiền chi tiêu cho bản thân. Khi về đến nhà, Lý Văn S lấy chiếc điện thoại di động vừa trộm cắp được ra xem thì thấy điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu hồng, có ốp lưng bằng nhựa màu trắng và lắp 01 thẻ sim Viettel. S tháo sim điện thoại ra để ở gần bàn uống nước, còn chiếc điện thoại S cất giấu dưới đệm ngủ của mình, không cho ai biết.

Chiếc điện thoại Lý Văn S trộm cắp tại nhà ông Lường Văn Đ là của chị Mè Thị Th (sinh năm 2005; trú tại bản N E, xã M K, huyện Th U), là con dâu ông Lường Văn Đ. Khi về nhà phát hiện bị mất điện thoại di động, chị Mè Thị Th nói với ông Lường Văn Đ. Lúc này, ông Lường Văn Đ đi đến nhà tìm gặp Lý Văn S, hỏi S: có được lấy điện thoại di động của Mè Thị Th hay không ?, S không thừa nhận. Ông Lường Văn Đ thấy chiếc sim điện thoại ở gần bàn uống nước nhà Si, ông Đ hỏi S: sim điện thoại của ai ?, S nói dối là sim điện thoại đi động của S. Do có nghi ngờ nên ông Lường Văn Đ cầm chiếc sim điện thoại đó về nhà lắp vào một chiếc điện thoại khác để kiểm tra thì thấy đúng là sim của chị Mè Thị Th. Sau đó, ông Lường Văn Đ cầm sim điện thoại quay lại hỏi Lý Văn S có lấy điện thoại của Mè Thị Th không ?. Đến lúc này, Lý Văn S mới thừa nhận việc lấy trộm điện thoại đi động của chị Mè Thị Th, đồng thời S cầm chiếc điện thoại di động đang giấu dưới đệm ngủ ra trả lại cho ông Lường Văn Đ. Sau đó, chị Mè Thị Th đã trình báo vụ việc đến Công an xã M K, huyện Th U.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tạm giữ của chị Mè Thị Th: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus phiên bản IOS 16.5.1 (C) màu hồng có ốp lưng bằng nhựa màu trắng và lắp 01 thẻ sim Vettel; tạm giữ của Lý Văn S: 01 áo dài tay màu đen, cúc bấm và 01 quần bò màu xám (đã qua sử dụng).

Tại kết luận định giá tài sản số 05 ngày 13/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Than Uyên kết luận: 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 8 Plus phiên bản IOS 16.5.1 (C) màu hồng có giá trị 2.887.500 đồng; 01 ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu trắng đã cũ và rách (không còn giá trị); 01 thẻ sim Viettel có giá 50.000đồng. Tổng giá trị là 2.937.500 đồng.

Về vật chứng của vụ án gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus phiên bản IOS 16.5.1 (C), màu hồng có ốp lưng bằng nhựa màu trắng và lắp 01 thẻ sim Vettel tạm giữ của chị Mè Thị Th; 01 áo dài tay màu đen, cúc bấm và 01 quần bò màu xám (đã qua sử dụng) thu giữ của Lý Văn S.

Xử lý vật chứng: đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu hồng, ốp lưng bằng nhựa màu trắng và sim điện thoại là tài sản hợp pháp của bị hại Mè Thị Th, ngày 18/3/2024, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả lại cho chị Mè Thị Th.

Vật chứng còn lại: 01 áo dài tay màu đen, cúc bấm và 01 quần bò màu xám (quần và áo đã qua sử dụng) thu giữ của Lý Văn S, hiện đang được bảo quản theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại Mè Thị Th đã nhận lại được tài sản, không có yêu cầu bồi thường.

Bản cáo trạng số: 45/CT-VKS, ngày 09/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo Lý Văn S về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn S phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Văn S từ 09 tháng đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 BLHS và điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Tuyên trả lại cho bị cáo 01 áo dài tay màu đen, cúc bấm và tiêu hủy 01 quần bò màu xám (quần và áo đã qua sử dụng) thu giữ của Lý Văn S.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Mè Thị Th đã được nhận lại tài sản, nay không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên không đề cập giải quyết.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa bị cáo xin được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm, cần được chấp nhận.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Kết luận điều tra, bản Cáo trạng đã truy tố và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 09 giờ ngày 04/3/2024, tại bản N E, xã M K, huyện Th U, tỉnh Lai Châu, Lý Văn S thực hiện hành vi trộm cắp, chiếm đoạt 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 8 Plus phiên bản IOS 16.5.1 (C) và 01 thẻ sim Vettel có tổng giá trị **2.937.500** đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản áp dụng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Do nghiện chất ma túy, để có tiền tiêu sài cá nhân, bị cáo Lý Văn S đã lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của bị hại, cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, của tổ chức được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần thiết phải có một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Lý Văn S sinh ra và lớn lên tại huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, bị cáo học hết lớp 8/12 thì nghỉ học. Từ tháng 9 năm 2023 đến tháng 02 năm 2024, bị cáo đã bị xử lý hành chính về hành vi " trộm cắp tài sản" và bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tuy bị cáo chưa chấp hành các quyết định này, nhưng bị cáo phải nhận biết được những hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật nên cần từ bỏ, tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Ngược lại trong thời gian này để có tiền phục vụ cho những nhu cầu không chính đáng của bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, cho thấy hành vi cố ý thực hiện tội phạm và coi thường pháp luật của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét giảm phần nào khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, thu nhập không ổn định. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ của bị cáo 01 áo dài tay màu đen, cúc bấm và 01 quần bò màu xám (quần và áo đã qua sử dụng). Xét thấy đây là đồ dùng, tư trang thuộc quyền sở hữu của bị cáo, nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Mè Thị Th đã được nhận lại tài sản, nay không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa bị cáo xin được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Lý Văn S** phạm tội: *"Trộm cắp tài sản".*

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Lý Văn S 01** năm *(một)* năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 13/3/2024.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Tuyên trả lại cho bị cáo Lý Văn S 01 áo dài tay màu đen, cúc bấm và 01 quần bò màu xám (quần và áo đã qua sử dụng).

(*Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên được lập ngày 09/5/2024).*

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Văn S.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai lên Tòa án nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Than Uyên.*
- *VKSND tỉnh Lai Châu.*
- *Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu.*
- *Bị cáo; Người bị hại.*
- *CA huyện Than Uyên.*
- *CQTHAHS huyện Than Uyên.*
- *Chi cục THADS huyện Than Uyên.*
- *Sở tư pháp tỉnh Lai Châu.*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Xuân Thu